

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Pong Drang,
huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/08/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 07/6/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 25/01/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng đô thị Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025;

Xét đề nghị của UBND huyện Krông Búk tại Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 19/01/2021 và Báo cáo thẩm định số 18/BC-SXD ngày 13/01/2021 của Sở Xây dựng về điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025 (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 25/01/2013), như sau:

1. Điều chỉnh nội dung về quy hoạch sử dụng đất năm 2025, được quy định tại điểm a khoản 5 Điều 1:

STT	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Bình quân (m ² /người)
I	Đất dân dụng	363,29	66,05	145,32
1	Đất ở	241,98	44,00	96,79
2	Đất công trình công cộng	26,84	4,88	10,74
3	Đất cây xanh, thể dục thể thao	22,00	4,00	8,80
4	Đất giao thông nội thị	72,47	13,18	28,99
II	Đất ngoài dân dụng	186,71	33,95	74,68
1	Đất cơ quan, trường chuyên nghiệp, đất phát triển hỗn hợp	106,55	19,37	42,62
2	Đất tôn giáo	0,67	0,12	0,27
3	Đất cây xanh, mặt nước	37,45	6,81	14,98
4	Đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật	4,00	0,73	1,60
5	Đất giao thông đối ngoại	38,04	6,92	15,22
	Tổng diện tích	550,00	100,00	220,00

2. Điều chỉnh các chỉ tiêu kiến trúc quy hoạch đối với phần diện tích đất (0,02 ha) được điều chỉnh cục bộ theo khoản 1 Điều này (thửa đất số 443, tờ bản đồ số 06, xã Pong Drang, huyện Krông Búk, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 377749 ngày 18/10/2003), như sau:

- Mật độ xây dựng : $\leq 80\%$;
- Tầng cao : 02 ÷ 07 tầng.

Điều 2. Các nội dung khác không điều chỉnh, thực hiện theo Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 25/01/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng đô thị Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025.

Điều 3. Chủ tịch UBND huyện Krông Búk có trách nhiệm thông báo nội dung điều chỉnh nêu trên theo đúng quy định để nhân dân trong khu vực được biết, thực hiện và giám sát.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Krông Búk và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các phòng: TH, NNMT, KT;
- Lưu: VT, CN (VTC- 7).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Cảnh